

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2021

"V/v kiện xin ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Trong ngày 18/8/2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2021 về kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N; sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 1, Tổ dân phố 2, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H; sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 1, Tổ dân phố 12, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 11/5/2021, được bổ sung tại bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị N và anh Nguyễn Trung H đăng ký kết hôn vào ngày 15/6/2017 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, việc kết

hôn hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau anh H không tu chí làm ăn, thường xuyên nợ nần làm gì bên ngoài chị N không rõ lý do, đến khi chủ nợ đến đòi thì chị mới biết. Trong cuộc sống nhiều lần anh H còn vũ phu với chị, anh H không có ý thức để cùng vun vén gia đình, đã nhiều lần gia đình hai bên nội ngoại đến để hòa giải khuyên bảo anh nhưng cũng không đưa lại kết quả gì. Bản thân chị vì thương con nên đã bỏ qua cho anh nhiều lần nhưng anh vẫn chứng nào tật đó. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân, chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau nữa, nên nguyện vọng chị Hoàng Thị N xin được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

Tại bản tự khai, các buổi hòa giải, anh Nguyễn Trung H trình bày: Thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị N trình bày, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp nhau trong cách sống, bất đồng quan điểm sống, từ đó vợ chồng thiếu tôn trọng nhau, sống không có hạnh phúc. Hiện nay chị N đã về nhà bố mẹ chị N sinh sống cuộc sống ai làm việc đó không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị N làm đơn xin ly hôn anh H thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh H đồng ý ly hôn với chị N.

- Về quan hệ con chung:

Chị N và anh H cùng khai có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 08/10/2017. Tại bản tự khai và các buổi hòa giải chị N đều có nguyện vọng nuôi con vì cháu hiện đang sống chung cùng chị và chị đề nghị anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Tại bản tự khai và các buổi hòa giải anh H cũng có nguyện vọng nuôi con và nếu được nuôi con anh H không yêu cầu chị N đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung:

Chị N, anh H thừa nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành triệu tập các bên đương sự đến làm bản tự khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hai phiên hòa giải nhưng anh chị không thống nhất được các mối quan hệ, anh chị cũng không mong muốn tiếp tục hòa giải. Do đó vụ án thuộc trường hợp hòa giải không thành, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Hoàng Thị N có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; là nơi bị đơn anh Nguyễn Trung H có địa chỉ cư trú: Phường N, thành phố Đ. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Tòa án tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hai phiên hòa giải theo quy định của pháp luật. Qua quá trình hòa giải các bên không thống nhất được quan hệ con chung nên hòa giải không thành. Ngày 14/7/2021 Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng luật định. Tại phiên tòa ngày 28/7/2021 bị đơn anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất. Do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2021/QĐST/HNGĐ ngày 28/7/2021 và đã ấn định xét xử vào ngày 18/8/2021.

[2] Về nội dung :

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị N và anh Nguyễn Trung H đã xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Đáng lẽ ra anh, chị phải biết thương yêu, quý trọng chăm sóc lẫn nhau, nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc. Nhưng anh chị đã không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững mà lại để xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không hợp nhau về tính cách, thiếu thông cảm chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống, hơn nữa bất đồng trong cách sống, không tìm được tiếng nói chung, sau đó để mặc cuộc sống gia đình, sống ly thân, ai lo việc nấy không quan tâm gì đến nhau. Chị N cho rằng anh H thường xuyên chơi bời nợ nần, và còn đánh đập chị. Còn anh H cho rằng vợ chồng nhiều lúc cũng không hiểu nhau nên có nhiều lời lẽ thiếu tế nhị đối với chị, và anh thấy rằng tình cảm giữ chị và anh không có tiếng nói chung và anh chị hiện nay đã ly thân, không có biện pháp gì để khắc phục, níu kéo hôn nhân mà để mặc cuộc sống ai làm việc đó không còn quan tâm đến nhau, không cùng nhau ngồi lại trao đổi để có biện pháp khắc phục. Điều đó thể hiện rằng mâu thuẫn vợ chồng là có, không có biện pháp khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không thể níu kéo, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc nên cần thiết phải cho chị N được ly hôn anh H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung:

Chị N và anh H đều thừa nhận quá trình chung sống có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày: 08/10/2017. Anh H chị N đều mong muốn đều được nuôi con. Nguyện vọng của anh chị đều chính đáng. Nhưng Hội đồng xét xử

thấy rằng hiện nay con còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, hơn nữa cháu là con gái cần sự gần gũi của người mẹ hơn và từ nhỏ đến nay cháu sống với chị Nhân nên việc giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp về điều kiện và nguyện vọng của chị N. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con cho chị Hoàng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn chính đáng. Hiện nay qua lời trình bày của anh H thì anh có công việc là nghề lái xe mức thu nhập ổn định. Vì vậy chị N yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp với điều kiện hiện nay của anh H và phù hợp với Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:

Chị Hoàng Thị N anh Nguyễn Trung H đều khai là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 BLTTDS và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân:

Tuyên xử: Cho chị Hoàng Thị N được ly hôn anh Nguyễn Trung H.

2. Về con chung:

Tuyên xử: Giao 01 con chung Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 08/10/2017 cho chị Hoàng Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Trung H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu Nguyễn Hoàng Bảo H tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Hoàng Thị N phải chịu nộp 300.000 đồng án phí ly hôn. Số tiền chị phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai số AA/2020/0001937 ngày 20 tháng 5 năm 2021, chị N đã nộp đủ.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ:

Anh Nguyễn Trung H phải chịu nộp 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS Đồng Hới;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
 (Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ